TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Quang.
Bà Nguyễn Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST - QĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Thị Mỹ H, sinh ngày 11/6/1958; tại: thành phố T, tỉnh Q; nơi cư trú: khối N, phường C, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hồ Đ (đã chết) và mẹ bà Trần Thị L (đã chết); gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng: Huỳnh Viết Đ, sinh năm 1957; có 02 con (01 con sinh năm 1989 và 01 con đã chết); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: bà Lê Thị Bé H1, sinh năm 1986; trú tại: xã D, huyện X, tỉnh Q. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Phan Thị N, sinh năm 1961; khối T1, phường C, thành phố H, tỉnh Q. (Vắng mặt).
2. Bà Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1982; trú tại: khối T1, phường C, thành phố H, tỉnh Q. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 ngày 02/12/2022, bà Lê Thị Bé H1 bán cá tại phía trước quầy hàng mã C110 của chợ H. Tại đây, bà H1 để 01 giỏ nhựa màu đỏ (loại giỏ xách đi chợ) trên bậc thang, phía sau lưng mình, bên trong có để tiền sử dụng trong quá trình bán cá. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi chợ, Hồ Thị Mỹ H đi ngang qua quầy hàng mã lô C110 chợ H thì nhìn thấy giỏ nhựa đựng tiền của bà H nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có ai để ý, Hạnh lén lút lấy giỏ nhựa nêu trên, mang lên hiên chợ để phía sau một cây trụ rồi lấy hết số tiền có trong giỏ, bỏ vào túi áo khoác của mình và đi về nhà. Về đến nhà, bà H lấy số tiền trộm cắp ra đếm được 3.900.000 đồng (gồm các tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng). Sau khi có được số tiền trộm cắp nêu trên, H đem trả nợ cho bà Phan Thị N 500.000 đồng, trả nợ cho bà Huỳnh Thị Mỹ T 300.000 đồng. Số tiền còn lại 3.100.000 đồng H cất giữ. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, bà H1 phát hiện bị mất giỏ nhựa đựng tiền nên đến Công an phường M, thành phố H trình báo. Qua kiểm tra camera an ninh khu vực chợ Hội An và qua công tác xác minh, xác định Hồ Thị Mỹ H là người đã trộm cắp giỏ tiền của bà H1. Công an phường M đã mời H đến trụ sở để làm việc. Tại đây, H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản sản như đã nêu trên và giao nộp số tiền 3.100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-ĐGTS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định 01 giỏ nhựa loại xách mang đi chợ của bà Lê Thị Bé H1 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSHA-HS ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Hồ Thị Mỹ H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Hồ Thị Mỹ H đã lén lút chiếm đoạt số tiền 3.900.000 đồng của bà Lê Thị Bé H1. Do đó, có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Hồ Thị Mỹ H đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Kiểm sát viên đề nghị: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Hồ Thị Mỹ H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những nhận định trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo H không có việc làm, là người cao tuổi nên miễn khấu trừ thu nhập.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Kiểm sát viên đề nghị xử lý theo như Cáo trạng.

Bị cáo Hồ Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị Mỹ H khai nhận:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 02/12/2022, tại khu vực quầy hàng mã lô C110 chợ H, thuộc phường M, thành phố H, tỉnh Q, bị cáo Hồ Thị Mỹ H đã lén lút chiếm đoạt số tiền 3.900.000 đồng và 01 giỏ xách bằng nhựa màu đỏ trị giá 8.000 đồng của bà Lê Thị Bé H1. Tổng giá trị tài sản mà Hồ Thị Mỹ H chiếm đoạt trong vụ án này là 3.908.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, chỉ vì tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo là người cao tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo được việc giáo dục để bị cáo trở thành công dân tốt. Do bị cáo là người cao tuổi, không có khả năng lao động nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã thu giữ: 01 giỏ xách bằng nhựa màu đỏ, số tiền 3.900.000 đồng do Hồ Thị Mỹ H giao nộp (trong đó tự nguyện nộp 800.000 đồng để bồi thường thiệt hại) và 01 USB màu trắng, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản vào ngày 02/12/2022 tại chợ H, thuộc phường M, thành phố H. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Bé H1 01 giỏ xách bằng nhựa màu đỏ và số tiền 3.900.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 USB màu trắng, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo trộm cắp tài sản vào ngày 02/12/2022 tại chợ H, cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: đối với bà Phan Thị N và chị Huỳnh Thị Mỹ T, khi bị cáo Hồ Thị Mỹ H mang tiền đến trả nợ, bà N và chị T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Mỹ H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị Mỹ H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Q nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Thị Mỹ H cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(12/4/2023)*. Riêng những người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- Sở tư pháp tỉnh Q;
- VKSND TP H;
- Công an tỉnh Q;
- Công an TP H.
- Chi cục T.H.A dân sự TP H;
- Bị cáo; bị hại .
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhạn